

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2020/HS - ST
Ngày 28 - 8 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hà Văn Cương.
2. Ông Trần Thành Vân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quốc Huy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa: Ông Sông Nỏ Ly - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 75/2020/HSST ngày 20 tháng 7 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lò Văn A, sinh năm 1991; Trú tại: Bản T, xã N, huyện S, tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 5/12; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Lò Văn H và bà Lò Thị P; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/4/2020 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 23 giờ 30 phút, ngày 21/4/2020 tổ công tác Công an xã K, huyện Sông Mã làm nhiệm vụ tại khu vực bản B, xã K phát hiện Lò Văn A đi từ bản B, xã K về hướng trung tâm xã K đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Thu giữ tại lòng bàn tay trái của A 01 túi nilon bên trong có chứa bột liên kết màu trắng, A khai nhận là Heroine. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, ngoài ra còn tạm giữ 01 điện thoại di động và 01 xe mô tô nhãn hiệu Win, BKS 26H5 - 1301.

Ngày 22/4/2020 tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng vật chứng, trích mẫu giám định, kết quả: số bột liên kết màu trắng thu giữ của A có khối lượng 0,11 gam, đã sử dụng hết để làm mẫu gửi giám định, ký hiệu L.

Tại bản kết luận giám định số 656 ngày 24/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu L là ma túy; Loại Heroine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,11 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,11 gam; Loại Heroine”*.

Quá trình điều tra bị cáo A khai nhận: khoảng 17 giờ 00' ngày 21/4/2020, A một mình điều khiển xe từ nhà đi thăm người thân ở bản T2, xã Q, huyện D nhưng không gặp, trên đường quay về A nảy sinh ý định đi tìm mua ma túy về sử dụng nên đã đi vào bản B, xã K. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày khi vào đến bản B, A đi vào nhà một người đàn ông dân tộc Mông, tại đây A gặp và thấy một người đàn ông dân tộc Thái đang sử dụng ma túy, A xin sử dụng cùng, sau khi sử dụng xong A hỏi người đàn ông chủ nhà mua ma túy với số tiền 30.000đ, người này nhận tiền và đưa cho A một gói ni lon màu trắng bên trong có chứa Heroine. A cầm Heroine ở lòng bàn tay trái và điều khiển xe ra về, khi đi đến khu vực bản B2, xã K thì bị phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 73/CT-VKSSM ngày 16 tháng 7 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Lò Văn A về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt Lò Văn A từ 15 - 20 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung. Xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại cùng số phong bì niêm phong vật chứng và mảnh ni lon màu trắng, trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động. Miễn án phí hình sự sơ thẩm, tuyên quyền kháng cáo.

Tại phiên tòa khi được nói lời sau cùng bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về các chứng cứ xác định tội danh: Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập vào hồi 23 giờ 30 phút, ngày 21/4/2020 đối với Lò Văn A vì có hành cất giấu trái phép chất bột màu trắng, nghi là Heroine.

- Vật chứng bị thu giữ là một gói nilon có chứa chất bột màu trắng; Kết luận giám định số 656 ngày 24/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận chất bột màu trắng thu giữ của bị cáo là ma túy “*.Loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,11 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,11 gam, loại Heroine*”.

- Lời khai của bị cáo về việc đã sử dụng ma túy từ năm 2013 nên tối ngày 21/4/2020 có đến bản B, xã K để mua Heroine về sử dụng, khi đang trên đường trở về thì bị phát hiện bắt quả tang cùng số ma túy.

- Lời khai nhận tội của bị cáo về thời gian địa điểm, diễn biến của hành vi phạm tội tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo không có thay đổi, bổ sung gì về lời khai làm thay đổi nội dung vụ án. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Tối ngày 21/4/2020 bị cáo Lò Văn A đã có hành vi tàng trữ 0,11 gam Heroine mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi bị cáo thực hiện đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt tù từ “01 năm đến 05 năm”.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện tội phạm, hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, gây bức xúc trong xã hội.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Vì vậy, cần có một mức án tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội nhằm giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật, và cũng đảm bảo biện pháp răn đe, phòng ngừa chung, thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: Cơ quan điều tra đã làm rõ bị cáo là người nghiện ma túy nên không có tài sản gì có giá trị vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vấn đề khác có liên quan trong vụ án:

Đối với người đàn ông dân tộc mông bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo, bị cáo khai không biết rõ tên, địa chỉ cụ thể nên CQCSĐT không có căn cứ mở rộng điều tra vụ án là đúng quy định của pháp luật.

Đối với chiếc xe BKS 26H5- 1301 xác định được là tài sản hợp pháp của Lò Văn Thông, khi bị cáo mượn sử dụng vào việc đi mua ma túy Lò Văn Thông không biết, CQCSĐT đã trao trả lại cho Lò Văn Thông là đúng quy định nên HĐXX không xem xét.

[7] Về vật chứng vụ án:

Đối với phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, cùng 01 mảnh túi nilon màu trắng và số ma túy còn lại sau khi trừ đi mẫu gửi giám định là những vật không có giá trị sử dụng và vật Nhà nước cấm tàng trữ cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động là tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại.

[8] Về án phí: Gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo nên được miễn án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Lò Văn A phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.
- Xử phạt bị cáo Lò Văn A 14 (mười bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/4/2020.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2- Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

- + 0,02 gam Heroine cùng 01 phong bì thư niêm phong cũ được đựng trong một phong bì màu trắng của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La được niêm phong dán kín theo đúng quy định của pháp luật. Mặt sau phong bì phần giấy dán niêm phong có mã số 000452, trên giấy niêm phong được đóng 2 dấu đỏ Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La.

- + 01 mảnh ni lon màu trắng và 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở được đựng trong 01 (một) phong bì thư do bưu điện Việt Nam phát hành đã niêm phong, dán kín theo đúng quy định của pháp luật. Mặt sau phong bì có dán giấy niêm phong có mã số 027550, trên giấy niêm phong được đóng 2 dấu đỏ của Cơ quan CSĐT công an huyện Sông Mã.

- Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIETTEL.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/7/2020 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

3- Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn A.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 28/8/2020).

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- Sở TP;
- VKSND huyện
- Công an huyện;
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Bị cáo ;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Nhung

